

ĐỀ ÁN
TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2023-2024
TRƯỜNG THPT Ý YÊN

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày tháng năm 2023 của Giám đốc
Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định)*

PHẦN 1. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm, tình hình

a) Tên trường, địa chỉ, trụ sở, website:

Tên đơn vị: Trường THPT Ý Yên

Địa chỉ: Thị trấn Lâm - Ý Yên - Nam Định

website: <https://edu.viettel.vn/ndh-thptyyen/>

b) Quá trình thành lập và phát triển:

Trường Trung học phổ thông Ý Yên thành lập năm 1998, lúc đầu mang tên: Trường Trung học phổ thông Dân lập Ý Yên, là 01 trong 07 trường Trung học phổ thông của huyện Ý Yên. Trường đóng tại xã Thị trấn Lâm, huyện Ý Yên. Quá trình xây dựng và phát triển trường có thể chia thành các thời kì sau:

- Thời kì đầu thành lập trường (1998-2008)

Như tất cả các trường Trung học phổ thông Dân lập khác, những ngày đầu thành lập, nhà trường gặp phải không ít khó khăn. Năm đầu, trường chỉ có 04 lớp với 241 học sinh, phải học nhờ hai địa điểm là: 03 lớp học ở trường Trung học phổ thông Tống Văn Trân và 01 lớp học ở Phòng Văn hóa huyện Ý Yên. Tài sản của nhà trường chỉ vắn vện có 01 khu nhà văn phòng do một cơ sở làm nghề đúc bị phá sản bán lại với giá 250 triệu đồng và 7.000 m² đất; lực lượng giáo viên cơ hữu khi đó là 04 người. Từ hai bàn tay trắng, thầy và trò “đã thất lưng buộc bụng” để vừa dạy và học vừa xây dựng kiến thiết và phát triển dần quy mô nhà trường. Sau 10 năm, trường Trung học phổ thông Dân Lập Ý Yên đã xây dựng được 20 phòng học cao tầng với 20 lớp học.

- Thời kì xây dựng và phát triển (2008-2011)

Năm học 2008-2009, thực hiện chủ trương phổ cập và phát triển loại hình Trung học phổ thông, trường đã tuyển sinh thêm 04 lớp 10 ở các xã phía Bắc huyện, tạm thời học nhờ tại trường Trung học phổ thông Mĩ Tho để chuẩn bị thành lập thêm một phân hiệu mới. Ý định ấy không thành. Năm 2010-2011, 04 lớp tại trường Trung học phổ thông Mĩ Tho đã được sáp nhập về cơ sở I, trường có quy mô 24 lớp với 1.385 học sinh.

- Thời kì chuyển đổi hình thức hoạt động (2012 đến nay)

Năm học 2012-2013, thực hiện quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định, nhà trường tiến hành chuyển đổi từ loại hình trường Trung học phổ thông Dân lập sang Trung học phổ thông Tư thục. Tháng 02 năm 2012, trường có quyết định chính thức

đổi tên trường thành trường Trung học phổ thông Ý Yên, loại hình Tư thục. Tháng 4 năm 2012, bộ máy cán bộ quản lý được bổ sung và hoàn thiện. Trường được Công ty Fecon - một đơn vị hàng đầu quốc gia về kỹ thuật nền móng và công trình ngầm - là chủ đầu tư. Công ty đã cam kết đầu tư 3,5 tỷ đồng xây dựng và phát triển trường với mục đích cao đẹp là đóng góp xây dựng quê hương, không lấy lãi đối với vốn đầu tư. Từ đó, cơ sở vật chất, thiết bị và diện mạo nhà trường dần dần được tu bổ, nâng cấp, không thua kém các trường công lập: xây công mới to đẹp; sân trường được lát gạch đỏ và đổ bê tông; hoàn tất thủ tục đề nghị xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng cho 8000m² đất, xây tường bao làm sân thể dục thể thao. Đặc biệt, năm học 2015-2016, trường được công ty hỗ trợ xây dựng hội trường mới hai tầng với 500m² gồm 01 phòng hội trường, 01 phòng truyền thống, 03 phòng làm việc của Ban Giám hiệu và các đoàn thể. Các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho việc dạy và học đã được trang bị đầy đủ. Trường đã có một cơ sở vật chất khang trang với 24 phòng học cao tầng, một số phòng chức năng như phòng máy vi tính có 20 máy, 3 phòng thực hành các bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, phòng đọc điện tử... Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên gần 40 người, hầu hết có tay nghề vững vàng, nhiệt tình và yêu nghề. Chất lượng đào tạo của trường ngày càng cao, nền nếp dạy và học ổn định, được nhân dân và các cấp chính quyền tin tưởng.

Quy hoạch chiến lược và mục tiêu phấn đấu đến năm 2030: trường trở thành cơ sở giáo dục chất lượng cao trong nhóm dẫn đầu khối ngoài công lập và rút ngắn khoảng cách với các trường công lập trong huyện.

c) Điểm mạnh:

- Vượt qua những khó khăn về điều kiện giảng dạy, đội ngũ giáo viên của trường - là những giáo viên trẻ, nhiệt huyết - qua những năm công tác đã luôn cố gắng tích lũy kinh nghiệm, luôn chịu khó học hỏi để nâng cao trình độ, tâm huyết với nghề nghiệp, tận tình với học sinh, năng động và sáng tạo trong công việc.

- Địa điểm của trường: Trường Trung học phổ thông Ý Yên nằm ngay trên địa bàn Thị trấn Lâm, trung tâm của huyện nên thuận lợi cho các hoạt động giáo dục, tạo tâm lý ổn định cho học sinh khi tới trường. Khuôn viên sinh hoạt tập thể của trường tương đối rộng rãi, thoáng mát, phù hợp cho nhiều hoạt động ngoại khóa.

- Phong trào xã hội hóa giáo dục luôn được Tổng Công ty Fecon và cha mẹ học sinh trong trường quan tâm, ủng hộ.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường có sự đoàn kết nhất trí cao trong quá trình phát triển nhà trường.

d) Điểm yếu:

- Trường nằm trên địa bàn có an ninh khá phức tạp, những đối tượng thanh niên nghỉ học ở nhà không có việc làm thường xuyên tụ tập xung quanh khu vực trường và có những việc làm gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh trường học và tư tưởng học tập của các em học sinh. Thêm vào đó là sự phát triển ồ ạt của các quán điện tử, bi a ... gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến thái độ học tập của học sinh, nhất là những học sinh chậm tiến.

- Các phương tiện phục vụ cho việc dạy và học còn hạn chế. Học sinh được học

theo phương pháp giáo dục truyền thống (giáo viên thuyết giảng là chủ yếu), ít có cơ hội thuyết trình trước tập thể, ít được tiếp cận các máy móc, thiết bị hiện đại phục vụ cho việc học nên khả năng tư duy và phát triển của mỗi học sinh chưa được phát huy.

- Đầu vào lớp 10 yếu dẫn đến tình trạng học sinh chưa có ý thức học tập, còn bỏ giờ, nghỉ học không phép, mất trật tự, không chú ý, đặc biệt là sử dụng điện thoại trong giờ học... Vì thế giáo viên tuy có tâm huyết nhưng vẫn khó có thể quan tâm, chăm sóc đến từng học sinh trong lớp.

- Các hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp, giao lưu, sinh hoạt tập thể... chưa được tổ chức thường xuyên trong một năm học, chỉ tập trung vào 02 đợt hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và ngày thành lập Đoàn 26/3 do kinh phí còn hạn chế và thời gian chủ yếu tập trung vào việc dạy- học để nâng cao chất lượng đào tạo.

e) Cơ hội và thách thức:

* *Cơ hội*

- Cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm.

- Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục.

- Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên nhà trường được phát triển toàn diện.

- Sở GD&ĐT Nam Định và cụm các trường THPT huyện Ý Yên thường xuyên tổ chức các chuyên đề, thao giảng; hội thi giáo viên dạy tốt. Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao tay nghề của bản thân.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

* *Thách thức*

- Giáo dục đối mặt với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phần đông gia đình còn hạn chế.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo; khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đều giữa các địa phương vẫn tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

f) Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị:

* *Tầm nhìn*

- Giữ vững và nâng cao vị thế của một trường nằm trong top những trường Tư thục hàng đầu của tỉnh Nam Định như: trường Trung học phổ thông Nguyễn Công Trứ thành phố Nam Định, trường Trung học phổ thông Quang Trung huyện Nam Trực,

trường Trung học phổ thông Thiên Trường huyện Giao Thủy; nơi học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện; nơi giáo viên và học sinh luôn tự giác phấn đấu vươn lên vì sự phát triển của bản thân, vì danh dự và truyền thống nhà trường, đáp ứng các yêu cầu phát triển của quê hương, đất nước. Để hiện thực hóa điều đó, trường Trung học phổ thông Ý Yên cần tập trung vào các vấn đề sau:

- **Đội ngũ giáo viên:** Trường Trung học phổ thông Ý Yên luôn xác định: chất lượng đội ngũ là điều kiện tiên quyết để khẳng định và nâng cao chất lượng đào tạo của trường. Chính vì vậy, mục tiêu của trường là tuyển chọn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn, có phẩm chất đạo đức, nhiệt huyết nghề nghiệp, hết lòng vì học sinh thân yêu. Ngoài đội ngũ giáo viên cơ hữu được tuyển chọn và đào tạo thường xuyên, nhà trường có thể mời đội ngũ giáo viên thỉnh giảng, tuyển chọn giáo viên mới cho những môn học còn thiếu đồng thời dừng hợp đồng đối với giáo viên không đạt chuẩn về chuyên môn, đạo đức, tác phong nhà giáo.

- **Cơ sở vật chất:** Trường Trung học phổ thông Ý Yên cần phải chú trọng đầu tư hơn nữa về cơ sở vật chất theo hướng hiện đại, đầy đủ các phòng chức năng, hệ thống phòng học thoáng mát, có đủ các thiết bị công nghệ thông tin hỗ trợ công tác dạy và học để đáp ứng yêu cầu đổi mới Giáo dục khi Bộ Giáo dục và Đào tạo áp dụng chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022 - 2023.

** Sứ mệnh:*

Xây dựng một môi trường Sư phạm lành mạnh và thân thiện, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh được học tập, rèn luyện và phát triển về trí tuệ, năng lực, phẩm chất tính độc lập sáng tạo và khả năng hợp tác, làm tốt 04 “trụ cột” của Giáo dục theo quan điểm mà tổ chức UNESCO đã đề ra: “*Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để tự khẳng định mình*”. Trong quá trình đào tạo, giúp học sinh:

- Nhận ra được sứ mệnh của bản thân, lấy đó làm mục tiêu phấn đấu và cố gắng trong rèn luyện.
- Biết sống có ước mơ, hoài bão và lập kế hoạch để thực hiện được ước mơ.
- Biết cách cư xử, giải quyết được những khó khăn gặp phải trong học tập và cuộc sống.
- Có nền tảng tri thức vững vàng.
- Hiểu biết và tôn trọng những người xung quanh.
- Sẵn sàng hy sinh và đóng góp chung cho xã hội.

Giữ vững và phát huy truyền thống đã có từ những ngày đầu thành lập, trường Trung học phổ thông Ý Yên quyết tâm thực hiện tốt các sứ mệnh đã đặt ra, để các thế hệ học trò của trường luôn trưởng thành và luôn tự hào khi đã được học tập và rèn luyện ở nơi đây, để trường Trung học phổ thông Ý Yên mãi luôn là địa chỉ tin cậy của các thế hệ học sinh và nhân dân huyện Ý Yên.

** Giá trị*

- Đào tạo học sinh 3 năm theo chương trình chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo: luôn chú trọng đặc biệt đến giáo dục nhân cách và bồi dưỡng năng lực trí tuệ, thể chất cho học sinh với mục tiêu: Học sinh tốt nghiệp lớp 12 có kiến thức phổ thông

vững chắc, toàn diện; có khả năng khai thác và sử dụng thành thạo máy vi tính và mạng Internet; phấn đấu trở thành những công dân có phẩm chất, đạo đức, giàu lòng nhân ái, biết yêu mến, tự hào, có ý thức trách nhiệm với gia đình, quê hương, đất nước. Các thế hệ học sinh do trường đào tạo không chỉ có kiến thức sách vở mà còn có cả vốn sống, sự năng động, dám nghĩ, dám làm, tinh thần trách nhiệm để khi ra trường, các em có thể tự tin đứng vững trên đôi chân của mình.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh, góp phần đào tạo nhiều thế hệ học sinh thành đạt trong cuộc sống bởi thành công của mỗi cá nhân có sự quyết định không nhỏ của kỹ năng sống và giá trị sống.

g) Mục tiêu chiến lược:

- Xây dựng trường Trung học phổ thông Ý Yên có uy tín về chất lượng giáo dục, tạo niềm tin vững chắc trong lòng người dân Ý Yên và các vùng lân cận cũng như các thế hệ học sinh đã, đang và tiếp tục học tập tại trường. Xây dựng mô hình giáo dục Tư thực tiên tiến, hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước, phù hợp với chương trình giáo dục 2018 được Bộ Giáo dục và Đào tạo áp dụng từ năm học 2022-2023.

- Nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống, phẩm chất, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội.

2. Quy mô trường, lớp

Năm học	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Khối 10		Khối 11		Khối 12	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2018-2019	15	573	6	238	4	155	5	180
2019-2020	14	551	4	160	6	235	4	156
2020-2021	16	632	5	249	4	152	6	231
2021-2022	16	667	6	274	6	243	4	150
2022-2023	17	747	5	235	6	273	6	239

3. Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Trình bày theo các nội dung của Phụ lục 9, 10, 11, 12 của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. (Xem phụ lục 1,2,3,4).

- Kết quả xếp loại học lực và hạnh kiểm:

Năm học	Tổng số học sinh	Học lực (tỷ lệ %)				Hạnh kiểm (tỷ lệ %)			
		Giỏi	Khá	TB	Yếu	Tốt	Khá	TB	Yếu
2020-2021	632	14,1	53,0	28,95	3,8	64,25	31,3	4,3	0,15
2021-2022	667	10,2	62,5	26,1	1,2	70,6	25,8	3,3	0,3
2022-2023 (Kỳ I)	747	7,8	54,8	33,1	4,3	70,6	26,0	3,1	0,3

- Kết quả thi tốt nghiệp THPT các cuộc thi, hội thi:

Năm học	Thi tốt nghiệp THPT		Các cuộc thi, hội thi cấp tỉnh			
	Điểm trung bình	Xếp thứ trong tỉnh	Thi HSG văn hóa	Hùng biện tiếng Anh	Sáng tạo KHKT	Các cuộc thi khác.....
2020-2021	5,569	56	0	0	0	0
2021-2022	5,966	56	0	0	0	0
2022-2023			01(KK)	0	0	0

PHẦN 2. THÔNG TIN VỀ TUYỂN SINH

I. Thông tin về tuyển sinh vào lớp 10 của 03 năm gần nhất

Năm học	Phương thức tuyển sinh	Số lượng hồ sơ đăng kí dự thi/xét tuyển	Chỉ tiêu tuyển sinh	Điểm xét tuyển	Số lượng thí sinh trúng tuyển
2020-2021	Xét tuyển	415	225	7,25	252
2021-2022	Xét tuyển	371	225	15,8	276
2022-2023	Xét tuyển	273	225	11,0	244

II. Thông tin về tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024

1. Đối tượng

Xét tuyển những học sinh tham dự kì thi vào 10 THPT công lập năm 2023-2024 tại tỉnh Nam Định có nguyện vọng học tại trường THPT Ý Yên.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 05 lớp (225 học sinh)

3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển kết quả thi tuyển vào lớp 10 của các trường THPT công lập trong tỉnh.

- Chỉ tiêu: 225 học sinh
- Điều kiện đăng kí xét tuyển: Học sinh bắt buộc phải tham gia kì thi vào lớp 10 năm 2023 của tỉnh Nam Định.

4. Nguyên tắc xét trúng tuyển.

- Điều kiện xét đỗ: Có đủ các bài thi theo quy định, tổng điểm thi từ 8,00 điểm trở lên (đã nhân hệ số) và không có bài thi nào điểm 0,00.

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, trường lấy trúng tuyển theo điểm xét tuyển từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao hoặc hết nguồn thí sinh có đủ điều kiện.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét trúng tuyển như sau:

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì đề nghị với Sở GDĐT được lấy trúng tuyển hết số thí sinh này;

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm bằng nhau mà vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét những thí sinh này theo thứ tự ưu tiên đảm bảo đúng chỉ tiêu được giao: Đạt giải trong kì thi chọn học sinh giỏi văn hoá lớp 9 cấp tỉnh (Theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích); có điểm trung bình các môn lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối cùng bằng nhau thì đề nghị với Sở GDĐT được lấy hết những thí sinh này.

5. Hồ sơ tuyển sinh

- Toàn bộ hồ sơ dự thi gốc đã thi ở các trường THPT kì thi vào 10 năm 2023.
- Phiếu xác nhận điểm thi (Do trường THPT thí sinh đã dự thi cấp).

6. Tổ chức tuyển sinh: Theo lịch hướng dẫn của Sở GDĐT

PHẦN 3. THÔNG TIN VỀ MỨC THU HỌC PHÍ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC

TT	Tên các khoản thu trong kế hoạch thu	Mức thu (Số tiền/tháng, đợt, buổi/hs)	Số tháng sẽ thu theo kế hoạch	Ghi chú
I. Học phí				
1	Học phí	520.000đ/tháng	9 tháng	Lớp 10 (năm học 2023-2024)
		580.000đ/tháng	9 tháng	Lớp 11 (năm học 2024-2025)
		650.000đ/tháng	9 tháng	Lớp 12 (năm học 2025-2026)

II.Các khoản thu hộ (bắt buộc theo quy định của nhà nước)					
1	Bảo hiểm y tế	Theo hướng dẫn của BHYT huyện Ý Yên			
III.Các khoản thu thỏa thuận trong quy định					
1	Hỗ trợ bảo vệ, vệ sinh				
2	Trông, giữ xe	Xe đạp	Theo Quyết định 01/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nam Định	9 tháng	Nếu học hè thì thu thêm thời gian học hè
		Xe đạp điện/xe máy điện			
3	Tiền dạy thêm, học thêm	Các môn văn hóa	5.000đ/tiết	Theo Hướng dẫn của Sở GDĐT	
4	Tiền dạy kỹ năng sống		10.000đ/buổi	Tự nguyện theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh	Số buổi/ năm thực hiện theo kế hoạch giáo dục kỹ năng sống.

PHỤ LỤC 1
Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học phổ thông Ý Yên,
năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp		
		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Điều kiện tuyển sinh	TS: Số HS: 270	Theo quy định của Sở GD&ĐT Nam Định	Theo quy định của Sở GD&ĐT Nam Định
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Theo chương trình hiện hành của Bộ GD&ĐT.	Theo chương trình hiện hành của Bộ GD&ĐT.	Theo chương trình hiện hành của Bộ GD&ĐT.
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	-Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và GD - Học sinh năng động, chuyên cần, tích cực, chủ động trong học tập	-Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và GD - Học sinh năng động, chuyên cần, tích cực, chủ động trong học tập	-Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và GD - Học sinh năng động, chuyên cần, tích cực, chủ động trong học tập
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Hoạt động giáo dục NGLL, hướng nghiệp dạy nghề, văn thể mỹ, các câu lạc bộ học tập, CLB sức khỏe và sinh sản vị thành niên.	Hoạt động giáo dục NGLL, hướng nghiệp dạy nghề, văn thể mỹ, các câu lạc bộ học tập, CLB sức khỏe và sinh sản vị thành niên.	Hoạt động giáo dục NGLL, hướng nghiệp dạy nghề, văn thể mỹ, các câu lạc bộ học tập, CLB sức khỏe và sinh sản vị thành niên.
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	HK:- Tốt: 67,0% - Khá: 34,0% - TB: 3,0% HL: - Giỏi: 4,0% - Khá: 55,5% - TB: 37,0% - Yếu: 3,5%	HK:- Tốt: 73,0% - Khá: 29,0% - TB: 3,0% HL: - Giỏi: 7,0% - Khá: 65,0% - TB: 27,0% - Yếu: 1,0%	HK: - Tốt:92,0% - Khá:8,0% - TB: 0,0% HL: - Giỏi: 25,0% - Khá: 70,0% - TB: 5,0% - Yếu: 0,0%
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	LL thẳng:96,5%	LL thẳng:99,0%	LL thẳng:100%

PHỤ LỤC 2
Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học phổ thông Ý Yên, năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp12	Lớp ...
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	670	275	244	150	
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	406 (64,25)	154 (61,8)	83 (54,5)	169 (73,1)	
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	198 (31,3)	82 (33,0)	54 (35,5)	62 (26,9)	
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	27 (4,3)	12 (4,8)	15 (10,0)	0	
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	1 (0,15)	1 (0,4)	0	0	
II	Số học sinh chia theo học lực	670	275	244	150	
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	89 (14,1)	11 (4,4)	3 (2,0)	75 (32,5)	
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	335 (53,0)	102 (41,0)	78 (51,3)	155 (67,1)	
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	183 (28,95)	118 (47,4)	64 (42,1)	1 (0,4)	
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	24 (3,8)	17 (6,8)	7 (4,6)	0	
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	1 (0,15)	1 (0,4)	0	0	
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	670	275	244	150	
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	607 (96,04)	231 (92,77)	145 (95,39)	231 (100,0)	
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	89 (14,1)	11 (4,4)	3 (2,0)	75 (32,5)	
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	335 (53,0)	102 (41,0)	78 (51,3)	155 (67,1)	
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	24 (3,8)	17 (6,8)	7 (4,6)	0	
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	1 (0,15)	1 (0,4)	0	0	
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	0	1	1	0	
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	7 (1,1)	3 (1,19)	4 (2,56)	1	
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	0	0	0	0	
1	Cấp huyện					

2	Cấp tỉnh/thành phố					
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế					
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	150	0	0	150	
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	149	0	0	149	
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)					
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)					
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)					
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)	80 (34,6)			80 (34,6)	
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	406/226	131/118	101/51	174/57	
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	0	0	0	0	

PHỤ LỤC 3
Công khai thông tin cơ sở vật chất trường THPT Ý Yên
Năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	20	48m ² / phòng học
II	Loại phòng học	20	
1	Phòng học kiên cố	17	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
5	Số phòng học bộ môn	3	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	
7	Bình quân lớp / phòng học	17	
8	Bình quân học sinh/ lớp	44	
III	Số điểm trường	01	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	15.000m ²	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	8.000m ²	
VI	Tổng diện tích các phòng	1.008m ²	
1	Diện tích phòng học (m ²)	816m ²	48m ² / phòng
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	144m ²	48m ² / phòng
3	Diện tích thư viện (m ²)	48m ²	48m ² / phòng
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	Chưa có	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	60m ²	30m ² / phòng
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định.	Chưa đầy đủ	
1.1	Khối lớp 10	Chưa đầy đủ	
1.2	Khối lớp 11	Chưa đầy đủ	
1.3	Khối lớp 12	Chưa đầy đủ	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp ...		
2.2	Khối lớp ...		
2.3	Khối lớp ...		

3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí(diện tích thiết bị)		
4	...		
Stt	Nội dung	Số lượng	Bình quân
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính/bộ)	20	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Ti vi	2	
2	Cát xét	3	
3	Đầu video/ đầu đĩa	2	
4	Máy chiếu OverHead/ projector/ vật thể	18	
5	Thiết bị khác		
6		

X	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị / lớp
1	Ti vi		
2	Cát xét	3	
3	Đầu video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/ projector/ vật thể	17	
5	Thiết bị khác		
...		

	Nội dung	Số lượng (m²)
XI	Nhà bếp	
XII	Nhà ăn	

	Nội dung	Số lượng phòng , tổng diện tích (m²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/ chỗ
XIII	Phòng nghỉ cho học sinh	1	20	
XIV	Khu nội trú	0	0	

	Nội dung	Có	Không
XVI	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVIII	Kết nối internet	x	
XIX	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XX	Tường rào xây	x	
	chuẩn vệ sinh *		

(*Theo Thông tư số 122011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GDĐT ban hành điều lệ trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y Tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu – điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh.

*** Kế hoạch mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học năm học 2023-2024.**

- Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt thêm 5 máy tính kết nối mạng cho phòng tin học.
- Mua bổ sung thêm các đồ dùng, dụng cụ, hóa chất, thiết bị phục vụ cho thí nghiệm của 3 phòng chuyên môn Vật Lí, Hoá học, Sinh học.
- Tu sửa, nâng cấp sân cầu lông và sân bóng truyền đáp ứng nhu cầu học tập của môn thể dục.
- Trang bị hệ thống âm thanh hoặc đài, loa cho môn ngoại ngữ ở tất cả các lớp học.
- Mua sắm thêm bản đồ cho bộ môn Lịch sử và Địa lí.
- Căn cứ vào thông tư 19 mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cho môn giáo dục quốc phòng và an ninh.
- Tu sửa và nâng cấp 3 phòng cho 3 tổ sinh hoạt chuyên môn.
- Sửa chữa nâng cấp hệ thống chiếu sáng, quạt điện cho các lớp học.
- Xây dựng thêm khu vệ sinh cho học sinh đúng tiêu chuẩn.
- Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy đạt chuẩn.

*** Cam kết:**

Trường THPT Ý Yên cam kết từng bước mua sắm đầy đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo

đúng quy định.

PHỤ LỤC 4
Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của trường trung học phổ thông, năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	T C	Dư ới TC	Hạng g III	Hạng g II	Hạng g I	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên,	38	0	3	31	0	2	2				8	30	0	0

	cán bộ quản lý và nhân viên												
I	Giáo viên	31	3	28						6	25	0	0
	Trong đó												
1	Toán	5		5						1	4		
2	Lý	2	1	1							2		
3	Hóa	2	1	2						1	1		
4	Tiếng Anh	5		5						1	4		
5	Sinh học	2		2							2		
6	Ngữ văn	6	1	4						2	4		
7	Lịch sử	2		2							2		
8	Địa lý	2		2						1	1		
9	GDCD												
10	Công nghệ	1		1							1		
11	Tin học	2		2							2		
12	Thể dục	1		1							1		
13	GDAN-QP	1		1							1		
II	Cán bộ quản lý	2		2						2			
1	Hiệu trưởng	1		1						1			
2	Phó hiệu trưởng	1		1						1			
III	Nhân viên	5		1	2						5		
1	Nhân viên văn thư	1			1						1		
2	Nhân viên kế toán	1		1							1		
3	Thủ quỹ	1			1						1		
4	Nhân viên y tế	0			0								
5	Nhân viên thư viện	0			0								
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0											
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	0											
8	Nhân viên công nghệ thông tin	0											
9	Nhân viên bảo vệ	2				2					2		

*** Kế hoạch tuyển giáo viên năm học 2023-2024**

Năm học 2023-2024 trường THPT Ý Yên sẽ tuyển bổ sung giáo viên cho các bộ môn còn thiếu với số lượng như sau:

TT	Môn học	Số lượng	Ghi chú
1	Thể dục	1	
2	Giáo dục quốc phòng và an ninh	1	
3	Sinh học	1	
4	Kinh tế pháp luật	1	
5	Kỹ thuật nông nghiệp	1	Thỉnh giảng
6	Mĩ thuật	1	Thỉnh giảng
7	Âm nhạc	1	Thỉnh giảng

*** Cam kết**

Trường THPT Ý Yên cam kết từng bước tuyển bổ sung thêm giáo viên cho những bộ môn còn thiếu. Trường hợp không tuyển được giáo viên cơ hữu nhà trường sẽ nhờ sự hỗ trợ của giáo viên các trường THPT trong huyện về dạy thỉnh giảng đảm bảo đủ cơ số giáo viên cho tất cả các bộ môn học đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng quy định./.